

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DOMENAL**
- Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 30, Ấp 1, Xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp.
- Điện thoại: 02773.890.711 - Vốn điều lệ: 125.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: DMN
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty không thuộc đối tượng phải thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ theo Nghị định số 05/2019/NĐ-CP

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 1 | 43/NQ/ĐHĐCĐ | 28/04/2025 | <div><div>- Thống nhất thông qua: Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025</div><div>- Thống nhất thông qua: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025</div><div>- Thống nhất thông qua: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024</div><div>- Thống nhất thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán “Báo cáo tài chính năm 2025” của Ban kiểm soát</div><div>- Thống nhất thông qua tờ trình: sử dụng toàn bộ tài sản của Công ty</div></div> |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | <p>để thế chấp vay vốn tại các tổ chức tín dụng và Ủy quyền cho HĐQT thực hiện</p> <p>- Thống nhất thông qua tờ trình: Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết hợp đồng giao dịch và cần trừ công nợ với các bên liên quan có giá trị từ 35% tổng tài sản của Công ty trở lên</p> <p>- Thống nhất thông qua tờ trình: Đề nghị giữ lại lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024 để đảm bảo nguồn vốn kinh doanh của Công ty</p> |
|--|--|--|--|

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|-----------------|---|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Võ Đình Ân | Chủ tịch HĐQT | 24/04/2024 | |
| 2 | Nguyễn Thanh Hà | Thành viên HĐQT Tổng giám đốc | 24/04/2024 | |
| 3 | Võ Đình Hải | Thành viên HĐQT Trợ lý Tổng giám đốc | 24/04/2024 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Võ Đình Ân | 2/2 | 100% | |
| 2 | Nguyễn Thanh Hà | 2/2 | 100% | |
| 3 | Võ Đình Hải | 2/2 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao và đánh giá rất cao việc Tổng Giám đốc triển khai thực hiện kịp thời và hiệu quả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, cũng như việc cụ thể hóa các giải pháp, kế hoạch, phương án cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị ghi nhận sự nỗ lực và quyết tâm của Tổng Giám đốc nhằm có được những thay đổi tích cực trong hoạt động quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị nhận thấy Tổng Giám đốc đã tiếp tục quan tâm sâu sát hơn đến an toàn tài chính và quản lý rủi ro.

Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã lập các báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh hiện tại và phương hướng hoạt động sắp tới để các thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo.

Trong phát triển nguồn nhân lực, Hội đồng quản trị ghi nhận kết quả của Ban điều hành đã thực hiện tốt công tác tập huấn, đào tạo nhân sự để cập nhật kiến thức, kỹ năng nhằm thực hiện tốt các mô hình kinh doanh mới.

Doanh nghiệp cũng đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế cho ngân sách Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật; chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, đúng hạn và thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với người lao động như chế độ lương, thưởng; nộp BHXH, BHYT, ...

4. Định hướng phát triển bền vững:

- Đối với Công ty con là Công ty TNHH Thủy Sản Hiệp Thành Phát đã hoạt động ổn định, hiệu quả, mang lại lợi nhuận tốt. Năm 2024 Công ty chỉ chế biến cá đạt khoản 40% công suất thiết kế của nhà máy, 6 tháng đầu năm 2025 Công ty đã tăng công suất hoạt động thực tế lên khoản 60% công suất thiết kế và kế hoạch đến cuối năm 2025 công suất chế biến cá thực tế đạt khoản 75% công suất thiết kế. Năm 2026 Công ty sẽ hoạt động hết công suất thiết kế và dự kiến trình cổ đông để tiếp tục đầu tư thêm một số máy móc thiết bị để nâng công suất hoạt động lên 200 tấn cá nguyên liệu mỗi ngày nhằm mang lại nhuận tốt hơn cả về giá trị tuyệt đối và hiệu quả sử dụng vốn.

- Đối với công ty mẹ là Công ty Cổ Phần Domenal nhờ có sự hỗ trợ gián tiếp từ công ty con nên công ty mẹ đã đẩy mạnh sản xuất, những tháng gần đây Công ty đã hoạt động tối đa công suất thiết kế, đẩy mạnh bán hàng và lợi nhuận đạt được hơn 50% kế hoạch của năm 2025. Dự kiến nữa cuối năm 2025 Công ty tiếp tục duy trì ổn định sản lượng sản xuất, đẩy mạnh bán hàng nhằm thực hiện lợi nhuận vượt mức kế hoạch đề ra.

5. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

6. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 12/NQ/HĐQT | 14/02/2025 | Về việc phê duyệt chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 | 100% |
| 2 | 65/NQ/HĐQT | 23/06/2025 | Về việc Cho Công ty con là Công ty TNHH Thủy sản Hiệp Thành Phát thuê đất thực hiện dự án Nhà máy chế biến thủy hải sản Hiệp Thành Phát | 100% |

00641835
CÔNG TY
CP
DOMENAL
ANH-T.Đ

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Kiểm soát viên | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------|------------|--|---------------------|
| 1 | Phan Thị Cẩm Hương | Thành viên | 24/04/2024 | Đại học |
| 2 | Lê Thị Bảo Trâm | Thành viên | 24/04/2024 | Cử nhân kế toán |
| 3 | Nguyễn Thị Mỹ Duyên | Trưởng ban | 26/11/2024 | Công nghệ sinh học |

2. Cuộc họp của BKS

| Stt | Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Phan Thị Cẩm Hương | 2/2 | 100% | 100% | |
| 2 | Lê Thị Bảo Trâm | 2/2 | 100% | 100% | |
| 3 | Nguyễn Thị Mỹ Duyên | 2/2 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT cũng như cuộc họp giữa HĐQT và Ban điều hành
- Các hoạt động của HĐQT đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ, sau đó triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT để ban Tổng giám đốc điều hành thực hiện.
- Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT đều dựa trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của HĐQT. Việc thảo luận và biểu quyết là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Ban Tổng giám đốc điều hành tham gia đầy đủ các cuộc họp với HĐQT
- Trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, ban Tổng giám đốc đã tuân thủ, bám sát và thực hiện các chủ trương, chính sách theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, ban điều hành của Công ty
- HĐQT, Ban điều hành thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin cũng như hoạt động giám sát đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- HĐQT và Ban tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực, thường xuyên chỉ đạo CB- CNV Công ty tiết kiệm tối đa các chi phí, duy trì, ổn định hoạt động kinh doanh của Công ty. Các phòng ban luôn có tinh thần trách nhiệm cao, góp phần tích cực trong hoạt động kinh doanh.
- Ban kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban tổng giám đốc
- Ban kiểm soát thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp pháp hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2025
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành.
- Hoạt động của BKS luôn có sự hỗ trợ tích cực từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban. Hoạt động của Ban kiểm soát có tính độc lập không gây cản trở cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Mọi quan hệ phối hợp làm việc giữa HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát là phù hợp với chuẩn mực, Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): không có

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|--|
| 1 | Nguyễn Thanh Hà | 04/05/1961 | Cử nhân | 24/04/2024 |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-----------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| Nguyễn Thị Kiều | 12/11/1984 | Cử nhân | 15/12/2015 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

(Đính kèm Phụ lục 01)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: (Đính kèm Phụ lục 03)
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Đính kèm phụ lục 2

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

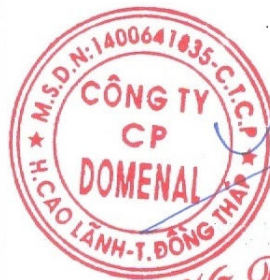
IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Võ Đình Ân

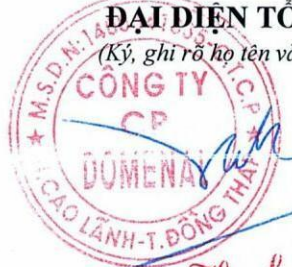
PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DOMNEAL

(Đính kèm Báo cáo Tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025)

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân (*) | TK giao dịch CK | Chức vụ tại Công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|------------|--|-----------------|--|--------------------------------|--------------------------------------|---|---|-------|-----------------------------------|
| A | Người nội bộ của Công ty (Tham khảo bảng 1 - Hướng dẫn) | | | | | | | | |
| I | Thành viên HĐQT | | | | | | | | |
| 1 | Võ Đình Ân | | Chủ Tịch Hội đồng Quản trị | | | 2012 | | | Người nội bộ |
| 2 | Nguyễn Thanh Hà | | Thành viên hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc | | | 2012 | | | Người nội bộ |
| 3 | Võ Đình Hải | | Thành viên hội đồng quản trị | | | 2012 | | | Người nội bộ |
| II | Thành viên Ban kiểm soát | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Mỹ Duyên | | Trưởng BKS | | | 26/11/2024 | | | Người nội bộ |
| 2 | Phan Thị Cẩm Hương | | Thành viên BKS | | | 24/04/2024 | | | Người nội bộ |
| 3 | Lê Thị Bảo Trâm | | Thành viên BKS | | | 24/04/2024 | | | Người nội bộ |
| III | Ban Tổng Giám đốc | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Thanh Hà | | Tổng giám đốc | | | 01/01/2019 | | | Người đại diện pháp luật |
| IV | Kế toán trưởng | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Kiều | | Kế toán trưởng | | | 15/12/2015 | | | Người nội bộ |
| B | Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết | | | | | | | | |
| 1 | Võ Đình Ân | | Chủ Tịch Hội đồng Quản trị | | | 2012 | | | Người nội bộ |
| C | Công ty mẹ, người quản lý, người đại diện theo pháp luật và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, người nội bộ của Công ty mẹ | | | | | | | | |
| 1 | Võ Đình Ân | | Chủ Tịch Hội đồng Quản trị | | | 2012 | | | Người nội bộ |
| 2 | Nguyễn Thanh Hà | | Thành viên hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc | | | 2012 | | | Người nội bộ |
| 3 | Võ Đình Hải | | Thành viên hội đồng quản trị | | | 2012 | | | Người nội bộ |
| D | Công ty con, người quản lý, người đại diện theo pháp luật của Công ty con | | | | | | | | |
| 1 | Công ty TNHH Thủy Sản Hiệp Thành Phát | | | | | 20/01/2022 | | | Công ty con |
| 2 | Nguyễn Thanh Hà | | Chủ tịch Hội đồng quản trị/Giám đốc | | | 20/01/2022 | | | Người đại diện pháp luật |
| E | Công ty liên kết, người quản lý, người đại diện theo pháp luật của Công ty liên kết | | | | | | | | |
| 1 | Công ty CP Thủy sản Trường Phát | | | | | 27/09/2016 | | | Công ty liên kết |

NGƯỜI LẬP


Nguyễn Ngọc Yến

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Thanh Hà

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Đính kèm Báo cáo Tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025)

Thời điểm chốt thông tin: 30/06/2025

| Stt No. | Mã CK | Họ tên Name | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu | Ngày cấp date of issue | Nơi cấp place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) |
|----------|------------|--------------------------------------|--|--------------------------------------|-------------------|------------------------|--|--|----------------------------|-------------------------------|--|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 16 |
| 1 | DMN | Võ Đình Ân | | Chủ tịch HĐQT | | | | | 8.996.720 | 71,97% | |
| 1.01 | | Võ Đình Tăng | | Không có | | | | | | | Bố đẻ - Đã mất |
| 1.02 | | Đinh Thị Nhâm | | Không có | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 1.03 | | Hà Văn Thành | | Không có | | | | | | | Bố vợ |
| 1.04 | | Nguyễn Thị Ninh | | Không có | | | | | | | Mẹ vợ - Đã mất |
| 1.05 | DMN | Hà Thị Đa Thảo | | Không có | | | | | 812.000 | 6,50% | Vợ |
| 1.06 | | Võ Thị Kim Chi | | Không có | | | | | | | Chị ruột |
| 1.07 | | Võ Thị Diễm Chi | | Không có | | | | | | | Chị ruột |
| 1.08 | | Võ Thị Ái Nhi | | Không có | | | | | | | Chị ruột |
| 1.09 | | Võ Đình Hải | | Thành viên HĐQT/Trợ lý Tổng giám đốc | | | | | | | Em ruột |
| 1.10 | | Võ Thị Uyên Nhi | | Không có | | | | | | | Em ruột |
| 1.11 | | Nguyễn Lê Tấn Vũ | | Không có | | | | | | | Anh rể |
| 1.12 | | Trần Quang Sơn | | Không có | | | | | | | Anh rể |
| 1.13 | | Lê Thiện Hối | | Không có | | | | | | | Anh rể - Đã mất |
| 1.14 | | Nguyễn Chí Nghĩa | | Không có | | | | | | | Em rể |
| 1.15 | | Phạm Thị Thanh Phương | | Không có | | | | | | | Em dâu |
| 1.16 | | Võ Hà Khánh Linh | | Không có | | | | | | | Con đẻ |
| 1.17 | | Võ Hà Ngọc Linh | | Không có | | | | | | | Con đẻ |
| 1.18 | | Võ Đình Khải | | Không có | | | | | | | Con đẻ |
| 1.19 | | Công Ty Cổ Phần Thủy Sản Trường Phát | | Không có | 1402051038 | 27/09/2016 | Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Cần Thơ | Lô 6A, Đường Trục Chính, KCN Trà Nóc 1, P.Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ | | | Thành viên HĐQT |
| 1.20 | | Công Ty TNHH XNK Khánh An | | Không có | 0310216545 | 25/08/2010 | Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh. | 109 Đặng Dung, Phường Tân Định, Quận 1, TP Hồ Chí Minh | | | Vợ là chủ sở hữu Công ty |
| 1.21 | | Công Ty Cổ Phần Thủy Sản Trường Phát | | Không có | 1402051038 | 27/09/2016 | Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Cần Thơ | Lô 6A, Đường Trục Chính, KCN Trà Nóc 1, P.Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ | | | Em Ruột Võ Đình Hải là Tổng giám đốc Công ty |
| 2 | | Võ Đình Hải | | Thành viên HĐQT | | | | | | | |
| 2.01 | | Võ Đình Tăng | | Không có | | | | | | | Bố đẻ - Đã mất |
| 2.02 | | Đinh Thị Nhâm | | Không có | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 2.03 | | Phạm Thanh Tông | | Không có | | | | | | | Bố vợ |
| 2.04 | | Nguyễn Thị Kim Thoa | | Không có | | | | | | | Mẹ vợ |
| 2.05 | | Phạm Thị Thanh Phương | | Không có | | | | | | | Vợ |
| 2.06 | | Võ Thị Kim Chi | | Không có | | | | | | | Chị ruột |

| Stt No. | Mã CK | Họ tên Name | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu | Ngày cấp date of issue | Nơi cấp place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) |
|---------|-------|--------------------------------------|--|--------------------------------|-------------------|------------------------|--|--|----------------------------|-------------------------------|--|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 16 |
| 2.07 | | Võ Thị Diễm Chi | | Không có | | | | | | | Chị ruột |
| 2.08 | | Võ Thị Ái Nhi | | Không có | | | | | | | Chị ruột |
| 2.09 | | Võ Đình Ân | | Chủ tịch HĐQT | | | | | | | Anh ruột |
| 2.10 | | Võ Thị Uyên Nhi | | Không có | | | | | | | Em ruột |
| 2.11 | | Nguyễn Lê Tấn Vũ | | Không có | | | | | | | Anh rể |
| 2.12 | | Trần Quang Sơn | | Không có | | | | | | | Anh rể |
| 2.13 | | Lê Thiện Hối | | Không có | | | | | | | Anh rể - Đã mất |
| 2.14 | | Nguyễn Chí Nghĩa | | Không có | | | | | | | Em rể |
| 2.15 | | Hà Thị Dạ Thảo | | Không có | | | | | | | Chị dâu |
| 2.16 | | Võ Đình Hiếu | | Không có | | | | | | | Con đẻ |
| 2.17 | | Võ Ngọc Liên Hoa | | Không có | | | | | | | Con đẻ |
| 2.18 | | Võ Đình Hiến | | Không có | | | | | | | Con đẻ |
| 2.19 | | Công Ty Cổ Phần Thủy Sản Trường Phát | | Không có | 1402051038 | 27/09/2016 | Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Cần Thơ | Lô 6A, Đường Trục Chính, KCN Trà Nóc 1, P.Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ | | | Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc |
| 2.20 | | Công Ty Cổ Phần Thủy Sản Trường Phát | | Không có | 1402051038 | 27/09/2016 | Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Cần Thơ | Lô 6A, Đường Trục Chính, KCN Trà Nóc 1, P.Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ | | | Anh ruột Võ Đình Ân là Thành viên HĐQT |
| 2.21 | | Công Ty TNHH XNK Khánh An | | Không có | 0310216545 | 25/08/2010 | Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh. | 109 Đặng Dung, Phường Tân Định, Quận 1, TP Hồ Chí Minh | | | Chị dâu Hà Thị Dạ Thảo là chủ sở hữu Công ty |
| 3 | | Nguyễn Thanh Hà | | Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc | | | | | | | |
| 3.01 | | Nguyễn Thanh Liêm | | Không có | | | | | | | Bố đẻ |
| 3.02 | | Lương Thị Dĩ | | Không có | | | | | | | Mẹ đẻ |
| 3.03 | | Trần Hữu Phước | | Không có | | | | | | | Bố vợ |
| 3.04 | | Dịp Thị Út | | Không có | | | | | | | Mẹ vợ |
| 3.05 | | Trần Ngọc Bích | | Không có | | | | | | | Vợ |
| 3.06 | | Nguyễn Long Hoàng | | Không có | | | | | | | Con ruột |
| 3.07 | | Nguyễn Ngọc Thanh Trúc | | Không có | | | | | | | Con ruột |
| 3.08 | | Nguyễn Văn Phú | | Không có | | | | | | | Anh ruột |
| 3.09 | | Nguyễn Thanh Trơ | | Không có | | | | | | | Anh ruột |
| 3.10 | | Nguyễn Thanh Tạo | | Không có | | | | | | | Anh ruột |
| 3.11 | | Nguyễn Thị Kiều Oanh | | Không có | | | | | | | Chị ruột |
| 3.12 | | Nguyễn Thị Mỹ Dung | | Không có | | | | | | | Em ruột |
| 3.13 | DMN | Nguyễn Thị Kiều Lệ | | Không có | | | | | 82.000 | 0,66% | Em ruột |
| 3.13 | | Nguyễn Thị Kiều Loan | | Không có | | | | | | | Em ruột |
| 3.14 | | Lê Thị Xuyên | | Không có | | | | | | | Chị dâu |
| 3.15 | | Nguyễn Thị Lài | | Không có | | | | | | | Chị dâu |
| 3.16 | | Lê Công Phát | | Không có | | | | | | | Em rể |
| 3.17 | | Trần Thanh Điền | | Không có | | | | | | | Em rể |
| 3.18 | | Trịnh Thị An Giang | | Không có | | | | | | | Con dâu |

| Stt No. | Mã CK | Họ tên Name | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu | Ngày cấp date of issue | Nơi cấp place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) |
|---------|-------|--|--|---------------------------------|----------------------|---------------------------|---|--|-------------------------------|----------------------------------|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 16 |
| 3.22 | | Công Ty Cổ Phần Thủy Sản Trường Phát | | Không có | 1402051038 | 27/09/2016 | Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Cần Thơ | Lô 6A, Đường Trục Chính, KCN Trà Nóc 1, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ | | | Chủ tịch HĐQT |
| 3.23 | | Công ty TNHH Thủy Sản Hiệp Thành Phát | | Không có | 1402174632 | 20/01/2022 | Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp | Quốc Lộ 30, Ấp 1, Xã Phong Mỹ, Huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp | | | Chủ tịch Hội đồng thành viên/Giám đốc |
| 4 | | Nguyễn Thị Kiều | | Kế toán trưởng | | | | | | | |
| 4.1 | | Nguyễn Mát | | Không có | | | | | | | Cha ruột |
| 4.2 | | Nguyễn Thị Chính | | Không có | | | | | | | Mẹ ruột |
| 4.3 | | Nguyễn Văn Vinh | | Không có | | | | | | | Bố chồng |
| 4.4 | | Trần Thị Phương | | Không có | | | | | | | Mẹ chồng |
| 4.5 | | Nguyễn Mạnh Quang | | Không có | | | | | | | Chồng |
| 4.6 | | Nguyễn Gia Cát Tường | | Không có | | | | | | | Con ruột |
| 4.7 | | Nguyễn Phúc Gia Hân | | Không có | | | | | | | Con ruột |
| 4.8 | | Nguyễn Chí Viễn | | Không có | | | | | | | Em ruột |
| 4.9 | | Nguyễn Công Chính | | Không có | | | | | | | Em ruột |
| 4.8 | | Nguyễn Chí Anh | | Không có | | | | | | | Em ruột |
| 4.9 | | Lâm Mỹ Trân | | Không có | | | | | | | Em dâu |
| 4.10 | | Hoàng Thị Hồng Đào | | Không có | | | | | | | Em dâu |
| 5 | | Nguyễn Thị Mỹ Duyên | | Trưởng Ban kiểm soát | | | | | | | |
| 5.1 | | Nguyễn Văn Ri | | Không có | | | | | | | Cha ruột |
| 5.2 | | Nguyễn Thị Trang | | Không có | | | | | | | Mẹ ruột |
| 5.3 | | Nguyễn Thị Thu Ngân | | Không có | | | | | | | Em ruột |
| 5.4 | | Nguyễn Quốc Vinh | | Không có | | | | | | | Em ruột |
| 5.5 | | Nguyễn Lê Phong | | Không có | | | | | | | Em rể |

CTCP DOMENAL
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CÔNG TY
CP
DOMENAL
TP. CAO LÃNH T. ĐỒNG THÁP

Nguyễn Thanh Hà

**PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VỚI CÔNG TY
CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NẴM QUYỀN KIỂM SOÁT**

(Đính kèm Báo cáo Tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025)

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|---|---------------------------------|---|--|---------|
| 1 | Công ty TNHH Thủy Sản Hiệp Thành Phát | Công ty con | 1402174632 | Quốc Lộ 30, Ấp 1, Xã Phong Mỹ, Huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp | Quý II/2025 | 65/NQ/HĐQT | Về việc Cho Công ty con thuê đất thực hiện dự án Nhà máy chế biến thủy hải sản Hiệp Thành Phát | |

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Ngọc Hân

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Thanh Hà